

Số: 1886/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”
cho các tập thể, cá nhân thuộc các đơn vị khối Bộ Tư pháp**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BTP ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Bằng khen cho 45 tập thể và 308 cá nhân khối các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp (có tên trong danh sách kèm theo) vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2020 - 2021.

Tiền thưởng cho tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính Bộ Tư pháp và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TĐKT.

BỘ TRƯỞNG


Lê Thành Long



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

**45 TẬP THỂ, 308 CÁ NHÂN KHỎI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ
ĐƯỢC TẶNG “BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP”**

*(Kèm theo Quyết định số: 1886 /QĐ-BTP ngày 20 tháng 12 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. TẬP THỂ

1. Cục Kế hoạch - Tài chính;
2. Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
3. Vụ Pháp luật quốc tế;
4. Viện Khoa học pháp lý;
5. Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
6. Phòng Tổ chức - Hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp
7. Phòng Tài chính - Kế toán, Văn phòng Bộ Tư pháp;
8. Phòng Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ;
9. Phòng Chính sách cán bộ và tổng hợp, Vụ Tổ chức cán bộ;
10. Phòng Quản lý cán bộ và Giúp việc Ban cán sự, Vụ Tổ chức cán bộ;
11. Phòng Pháp luật kinh tế ngành, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
12. Phòng Pháp luật hành chính và tổng hợp, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính;
13. Phòng Pháp luật tổ chức bộ máy nhà nước, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính;
14. Phòng Thanh tra hành chính, Thanh tra Bộ Tư pháp;
15. Văn phòng Cục Công nghệ thông tin;
16. Phòng Phần mềm và cơ sở dữ liệu, Cục Công nghệ thông tin;
17. Phòng Tổ chức cán bộ, Học viện Tư pháp;
18. Phòng Tài chính - Kế toán, Học viện Tư pháp;
19. Phòng Hành chính, Tổng hợp và Đối ngoại, Học viện Tư pháp;
20. Phòng Đào tạo và Công tác học viên, Học viện Tư pháp;
21. Phòng Tài chính - Kế toán, Trường Cao đẳng Luật miền Bắc;
22. Ban Nội chính, Báo Pháp luật Việt Nam;
23. Ban Trị sự, Báo Pháp luật Việt Nam;
24. Ban Báo Pháp luật điện tử, Báo Pháp luật Việt Nam; ✓

- 
25. Ban Kinh tế, Báo Pháp luật Việt Nam;
 26. Phòng Tổ chức - Hành chính và Thư viện, Trường Cao đẳng Luật miền Trung;
 27. Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, sinh viên, Trường Cao đẳng Luật miền Trung;
 28. Phòng Quản trị, Trường Trung cấp Luật Tây Bắc;
 29. Phòng Tài chính - Kế toán, Nhà Xuất bản Tư pháp;
 30. Ban Nghiên cứu chiến lược xây dựng, thi hành pháp luật và quản lý Ngành, Viện Khoa học pháp lý;
 31. Khoa Pháp luật thương mại quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
 32. Phòng Quản lý khoa học và trị sự Tạp chí, Trường Đại học Luật Hà Nội;
 33. Phòng Công tác sinh viên, Trường Đại học Luật Hà Nội;
 34. Trung tâm Công nghệ thông tin, Trường Đại học Luật Hà Nội;
 35. Trạm Y tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
 36. Phòng Chính sách và quản lý nghiệp vụ trợ giúp pháp lý, Cục Trợ giúp pháp lý;
 37. Phòng Nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính và thi hành án, Cục Bồi thường nhà nước;
 38. Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
 39. Văn phòng Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm;
 40. Phòng Quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
 41. Phòng Dữ liệu lý lịch tư pháp, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;
 42. Văn phòng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
 43. Phòng Kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối nội chính, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
 44. Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự;
 45. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Thi hành án dân sự.

II. CÁ NHÂN

1. Bà Lê Vân Anh, Phó Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp - Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp;
2. Ông Đào Quý Lộc, Phó Trưởng ban Thư ký, Văn phòng Bộ Tư pháp;
3. Ông Trần Xuân Hồng, Phó Trưởng phòng, Phòng Bảo vệ, Văn phòng Bộ Tư pháp;
4. Bà Lê Thị Hiên, Chuyên viên Ban Thư ký, Văn phòng Bộ Tư pháp; ✓

5. Ông Hoàng Tiến Đạt, Chuyên viên Ban Thư ký, Văn phòng Bộ Tư pháp;
6. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Giang, Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp;
7. Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú, Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp;
8. Bà Vũ Phương Thảo, Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp;
9. Bà Đào Thị Thu Thủy, Kế toán viên, Phòng Tài chính - Kế toán, Văn phòng Bộ Tư pháp;
10. Bà Nguyễn Thị Ngọc, Thủ quỹ, Phòng Tài chính - Kế toán, Văn phòng Bộ Tư pháp;
11. Bà Nguyễn Xuân Anh, Chuyên viên Phòng Tổ chức - Hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp;
12. Bà Nguyễn Thị Tuyết Phượng, Chuyên viên Phòng Tổ chức - Hành chính, Văn phòng Bộ Tư pháp;
13. Bà Nguyễn Thanh Huyền, Chuyên viên Phòng Truyền thông, Văn phòng Bộ Tư pháp;
14. Bà Trần Thanh Xuân, Nhân viên Phòng Truyền thông, Văn phòng Bộ Tư pháp;
15. Ông Võ Minh Hải, Chuyên viên Phòng Quản trị, Văn phòng Bộ Tư pháp;
16. Bà Nguyễn Thùy Linh, Kế toán viên, Phòng Quản trị, Văn phòng Bộ Tư pháp;
17. Ông Hoàng Cao Vinh, Lái xe, Đội xe, Văn phòng Bộ Tư pháp;
18. Ông Nguyễn Như Khu, Lái xe, Đội xe, Văn phòng Bộ Tư pháp;
19. Ông Nguyễn Đức Doan, Nhân viên, Phòng Bảo vệ, Văn phòng Bộ Tư pháp;
20. Ông Nguyễn Huy Hùng, Phó Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính;
21. Ông Phạm Văn Lâm, Phó Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính;
22. Bà Lê Thị Khánh Chi, Trưởng phòng, Phòng Quản lý ngân sách - tài sản, Cục Kế hoạch - Tài chính;
23. Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Phó Trưởng phòng, Phòng Thống kê, Cục Kế hoạch - Tài chính;
24. Bà Phùng Thị Hồng Thái, Chuyên viên Phòng Quản lý đầu tư, Cục Kế hoạch - Tài chính;
25. Bà Dương Hương Giang, Chuyên viên Phòng Quản lý ngân sách - tài sản, Cục Kế hoạch - Tài chính; 

26. Ông Ưông Minh Vương, Chuyên viên chính Phòng Kế hoạch - Tổng hợp, Cục Kế hoạch - Tài chính;
27. Bà Nguyễn Thị Thu Phương, Phó Trưởng phòng, Phòng Pháp luật thương mại, tài chính quốc tế và tổng hợp, Vụ Pháp luật quốc tế;
28. Bà Phạm Thùy Linh, Chuyên viên Phòng Công pháp và Nhân quyền, Vụ Pháp luật quốc tế;
29. Bà Nguyễn Thị Linh, Chuyên viên hành chính, Vụ Pháp luật quốc tế;
30. Bà Hoàng Ngọc Bích, Chuyên viên Phòng Tư pháp quốc tế và tương trợ tư pháp, Vụ Pháp luật quốc tế;
31. Bà Bùi Thị Vân Anh, Chuyên viên Phòng Tư pháp quốc tế và tương trợ tư pháp, Vụ Pháp luật quốc tế;
32. Bà Đặng Lê Trịnh, Chuyên viên Phòng Pháp luật thương mại, tài chính quốc tế và tổng hợp, Vụ Pháp luật quốc tế;
33. Bà Chu Hoàng Linh, Chuyên viên Phòng Pháp luật đầu tư nước ngoài và giải quyết tranh chấp quốc tế, Vụ Pháp luật quốc tế;
34. Ông Nguyễn Hữu Huyền, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế;
35. Ông Nguyễn Quang Huy, Chuyên viên Phòng Hợp tác quốc tế khu vực châu Âu, châu Mỹ, Vụ Hợp tác quốc tế;
36. Bà Nguyễn Phương Nguyên, Chuyên viên Phòng Hợp tác quốc tế khu vực châu Á, châu Phi và châu Đại Dương, Vụ Hợp tác quốc tế;
37. Ông Lê Đại Hải, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
38. Ông Trần Minh Sơn, Trưởng phòng, Phòng Pháp luật lao động, an sinh xã hội và Tổng hợp, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
39. Bà Lưu Thị Lam, Chuyên viên Phòng Pháp luật lao động, an sinh xã hội và Tổng hợp, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
40. Bà Nguyễn Thị Bích Thảo, Chuyên viên Phòng Pháp luật kinh tế tổng hợp, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
41. Bà Lê Thị Luyến, Chuyên viên chính Phòng Pháp luật kinh tế ngành, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
42. Bà Trần Thị Phương Liên, Chuyên viên Phòng Pháp luật kinh tế ngành, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
43. Bà Lưu Hương Ly, Phó Trưởng phòng, Phòng Pháp luật dân sự, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế; 

44. Bà Lưu Bảo Phượng, Chuyên viên Phòng Pháp luật dân sự, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế;
45. Bà Vũ Kim Dung, Trưởng phòng, Phòng Chính sách cán bộ và tổng hợp, Vụ Tổ chức cán bộ;
46. Bà Phạm Thị Hương, Chuyên viên Phòng Đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ;
47. Bà Đào Thị Lan Phương, Chuyên viên Phòng Đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, Vụ Tổ chức cán bộ;
48. Bà Lê Quỳnh Nga, Chuyên viên Phòng Quản lý cán bộ và giúp việc Ban cán sự Đảng, Vụ Tổ chức cán bộ;
49. Bà Thái Thị Hải Yến, Phó Trưởng phòng, Phòng Tổng hợp - Hành chính, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
50. Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt, Phó Trưởng phòng, Phòng Chính sách pháp luật, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
51. Bà Hoàng Thị Ngọc Phượng, Phó Trưởng phòng, Phòng Công tác pháp chế, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
52. Bà Ngô Thị Huyền, Chuyên viên Phòng Công tác pháp chế, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
53. Bà Nguyễn Thị Pha, Chuyên viên Phòng Công tác pháp chế, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
54. Bà Nguyễn Thanh Hương, Chuyên viên Phòng Công tác pháp chế, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
55. Bà Cao Lê Thanh Hương, Chuyên viên, Phòng Chính sách pháp luật, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;
56. Bà Chu Thị Thái Hà, Trưởng phòng, Phòng Pháp luật tổ chức bộ máy nhà nước, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính;
57. Bà Đỗ Thị Huệ, Chuyên viên Phòng Pháp luật tổ chức bộ máy nhà nước, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính;
58. Ông Hoàng Việt Anh, Chuyên viên Phòng Pháp luật tổ chức bộ máy nhà nước, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính;
59. Bà Đỗ Thùy Dương, Chuyên viên Phòng Pháp luật hành chính và tổng hợp, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính;
60. Bà Trịnh Hồng Lê, Chuyên viên Phòng Pháp luật hành chính và tổng hợp, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính;
61. Ông Nguyễn Sơn Hải, Chuyên viên Phòng Pháp luật hành chính và tổng hợp, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính; ~~7/~~

62. Bà Nguyễn Hải Yến, Chuyên viên Phòng Pháp luật hình sự, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính;
63. Bà Đinh Thu Dung, Trưởng phòng, Phòng Thanh tra chuyên ngành, Thanh tra Bộ Tư pháp;
64. Ông Đỗ Xuân Dương, Thanh tra viên, Phòng Tiếp công dân và Giải quyết khiếu nại tố cáo, Thanh tra Bộ Tư pháp;
65. Bà Nguyễn Lan Hương, Thanh tra viên, Phòng Tiếp công dân và Giải quyết khiếu nại tố cáo, Thanh tra Bộ Tư pháp;
66. Ông Tạ Thành Trung, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin;
67. Ông Nguyễn Đức Dũng, Trưởng phòng, Phòng Hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin, Cục Công nghệ thông tin;
68. Bà Nguyễn Thị Thái Nguyên, Chuyên viên chính Văn phòng Cục Công nghệ thông tin;
69. Ông Lê Hoàng Sơn, Kỹ sư công nghệ thông tin, Trung tâm thông tin, Cục Công nghệ thông tin;
70. Bà Đặng Thị Huệ Hương, Kỹ sư công nghệ thông tin, Trung tâm thông tin, Cục Công nghệ thông tin;
71. Bà Lê Thị Minh Long, Chuyên viên Phòng Công tác tư pháp, Cục Công tác phía Nam;
72. Bà Phạm Thị Hà My, Chuyên viên Phòng Công tác tư pháp, Cục Công tác phía Nam;
73. Bà Nguyễn Thị Hương Tám, Chuyên viên Vụ Thi đua - Khen thưởng;
74. Ông Nguyễn Xuân Thu, Giám đốc Học viện Tư pháp;
75. Bà Nguyễn Thị Vân Anh, Trưởng bộ môn, Khoa Đào tạo Luật sư, Học viện Tư pháp;
76. Bà Nguyễn Thanh Mai, Trưởng bộ môn, Khoa Đào tạo Luật sư, Học viện Tư pháp;
77. Bà Lê Thị Thúy Nga, Trưởng khoa, Khoa Đào tạo chung nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư, Học viện Tư pháp;
78. Bà Nguyễn Kim Chi, Phó Trưởng bộ môn, phụ trách bộ môn, Khoa Đào tạo chung nguồn Thẩm phán, Kiểm sát viên, Luật sư, Học viện Tư pháp;
79. Bà Bùi Nguyễn Phương Lê, Phụ trách khoa, Khoa Đào tạo các chức danh thi hành án dân sự, Học viện Tư pháp; //

80. Bà Cao Thị Kim Trinh, Trưởng bộ môn, Khoa Đào tạo các chức danh thi hành án dân sự, Học viện Tư pháp;
81. Bà Phạm Thị Thúy Hồng, Trưởng khoa, Khoa Đào tạo Công chứng viên và các chức danh khác, Học viện Tư pháp;
82. Bà Lê Thị Hương Giang, Trưởng bộ môn, Khoa Đào tạo Công chứng viên và các chức danh khác, Học viện Tư pháp;
83. Bà Vũ Thu Hằng, Chuyên viên Phòng Hành chính, Tổng hợp và Đối ngoại, Học viện Tư pháp;
84. Bà Đàm Thị Uyên, Chuyên viên Phòng Đào tạo và Công tác học viên, Học viện Tư pháp;
85. Bà Phạm Thị Hà, Trưởng phòng, Phòng Tài chính - Kế toán, Học viện Tư pháp;
86. Bà Hà Thanh Huyền, Kế toán viên, Phòng Tài chính - Kế toán, Học viện Tư pháp;
87. Ông Nguyễn Văn Anh, Phó Trưởng phòng, Phòng Tổ chức cán bộ, Học viện Tư pháp;
88. Ông Phạm Quang Tiến, Chuyên viên, Phòng Quản trị, Học viện Tư pháp;
89. Bà Bùi Thị Hà, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ, Học viện Tư pháp;
90. Bà Nguyễn Thị Minh Huệ, Giám đốc Trung tâm Liên kết đào tạo Luật sư thương mại quốc tế, Học viện Tư pháp;
91. Bà Chu Thị Thanh Hương, Chuyên viên, Trung tâm Liên kết đào tạo Luật sư thương mại quốc tế, Học viện Tư pháp;
92. Ông Trần Đức Vinh, Phó Tổng biên tập Báo Pháp luật Việt Nam;
93. Ông Hà Ánh Bình, Phó Tổng biên tập Báo Pháp luật Việt Nam;
94. Ông Trần Ngọc Hà, Phó Tổng biên tập Báo Pháp luật Việt Nam;
95. Ông Phạm Quốc Cường, Phó Trưởng ban, Ban Chuyên đề báo điện tử, Báo Pháp luật Việt Nam;
96. Bà Lương Thị Vân Anh, Phó Trưởng ban Thời sự - chính trị, Báo Pháp luật Việt Nam;
97. Ông Nguyễn Phi Hùng, Phó Trưởng ban, Ban Bạn đọc, Báo Pháp luật Việt Nam;
98. Bà Nguyễn Thị Kim Chi, Quyền Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính và Thư viện, Trường Trung cấp Luật Tây Bắc;
99. Bà Lò Thị Việt Hà, Phụ trách Khoa Đào tạo cơ bản, Trường Trung cấp Luật Tây Bắc;
100. Bà Đèo Thị Lan Hương, Phụ trách Khoa Đào tạo nghiệp vụ, Trường Trung cấp Luật Tây Bắc;
101. Bà Nguyễn Hoàng Lê Khanh, Phụ trách Khoa Đào tạo cơ bản, Trường Cao đẳng Luật miền Trung; 

102. Bà Hoàng Thị Mỹ Lệ, Phụ trách Phòng Quản trị, Trường Cao đẳng Luật miền Trung;
103. Ông Trần Văn Quý, Chuyên viên Phòng Đào tạo và công tác học sinh, sinh viên, Trường Cao đẳng Luật miền Trung;
104. Bà Chu Thị Hoa, Phó Viện trưởng Viện Khoa học pháp lý;
105. Bà Lê Thị Thanh Huyền, Kế toán viên, Phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp, Viện Khoa học pháp lý;
106. Bà Hòa Thị Thủy, Nghiên cứu viên, Ban nghiên cứu Pháp luật hành chính - nhà nước, Viện Khoa học pháp lý;
107. Bà Dương Thu Hương, Nghiên cứu viên, Ban nghiên cứu Chiến lược xây dựng, thi hành pháp luật và quản lý Ngành, Viện Khoa học pháp lý;
108. Bà Lê Thị Thùy Dương, Biên tập viên, Trung tâm Thông tin - Thư viện, Viện Khoa học pháp lý;
109. Bà Hoàng Thị Phương Hoa, Trưởng ban, Ban Thư ký Tòa soạn, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật;
110. Ông Nguyễn Văn Phụng, Quyền Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Luật miền Nam;
111. Ông Nguyễn Văn Huy, Phó Trưởng ban, Ban Biên tập, Nhà xuất bản Tư pháp;
112. Bà Nguyễn Thị Hải Yến, Biên tập viên, Ban Biên tập, Nhà xuất bản Tư pháp;
113. Bà Nguyễn Thị Thúy An, Chuyên viên Phòng Tổng hợp - Hành chính, Nhà xuất bản Tư pháp;
114. Bà Đỗ Thị Thanh Huyền, Kế toán viên Phòng Tài chính - Kế toán, Nhà xuất bản Tư pháp;
115. Ông Chu Mạnh Hùng, Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Luật Hà Nội;
116. Bà Vũ Thị Lan Anh, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội;
117. Bà Đào Thị Tâm, Giảng viên Bộ môn Ngoại ngữ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
118. Bà Đinh Thị Phương Hoa, Trưởng bộ môn Ngoại ngữ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
119. Ông Đồng Hoàng Minh, Giảng viên Bộ môn Ngoại ngữ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
120. Bà Lã Nguyễn Bình Minh, Giảng viên Bộ môn Ngoại ngữ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
121. Bà Nguyễn Hải Anh, Giảng viên Bộ môn Ngoại ngữ, Trường Đại học Luật Hà Nội; ✓

122. Bà Nguyễn Thu Trang, Giảng viên Tiếng Anh, Bộ môn Ngoại ngữ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
123. Bà Nhạc Thanh Hương, Giảng viên Tiếng Anh, Bộ môn Ngoại ngữ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
124. Ông Vũ Văn Tuấn, Giảng viên Bộ môn Ngoại ngữ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
125. Bà Phạm Thị Mỹ Dung, Chuyên viên chính Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
126. Ông Ngô Văn Nhân, Trưởng khoa, Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
127. Ông Đặng Đình Thái, Giảng viên chính Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
128. Bà Nguyễn Cẩm Nhung, Giảng viên Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
129. Bà Nguyễn Thanh Hoa, Giảng viên Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
130. Bà Nguyễn Thị Liên, Giảng viên Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
131. Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, Giảng viên chính Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
132. Bà Phan Thị Luyện, Phó trưởng Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
133. Bà Trần Thị Hồng Thúy, Giảng viên chính Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Luật Hà Nội;
134. Bà Bé Hoài Anh, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
135. Bà Bùi Thị Huyền, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
136. Bà Kiều Thị Thanh, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
137. Bà Lê Thị Giang, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
138. Bà Lê Thị Hải Yến, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
139. Bà Ngô Thị Hường, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội; ✓

140. Bà Nguyễn Thị Long, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
141. Ông Nguyễn Văn Cừ, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
142. Ông Phạm Văn Tuyết, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
143. Ông Phùng Trung Tập, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
144. Bà Trần Thị Hà, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
145. Ông Nguyễn Tài Tuấn Anh, Giảng viên Khoa Pháp luật dân sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
146. Bà Bùi Thị Đào, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
147. Ông Đậu Công Hiệp, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
148. Ông Hoàng Quốc Hồng, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
149. Bà Khuất Thị Thu Hạnh, Trợ lý Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
150. Bà Lê Thị Hồng Hạnh, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
151. Bà Mai Thị Mai, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
152. Bà Nguyễn Ngọc Bích, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
153. Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
154. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
155. Bà Nguyễn Thị Thủy, Phó Trưởng khoa, Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
156. Bà Phí Thị Thanh Tuyền, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
157. Bà Thái Thị Thu Trang, Giảng viên Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội ✓

158. Bà Tống Thị Thanh Tú, Trợ lý Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
159. Ông Trần Thái Dương, Giảng viên chính Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
160. Bà Trần Thị Hiền, Giảng viên chính Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
161. Bà Trần Thị Quyên, Giảng viên chính Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước, Trường Đại học Luật Hà Nội;
162. Bà Đặng Thanh Nga, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
163. Bà Đào Phương Thanh, Giảng viên Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
164. Bà Lê Thị Diễm Hằng, Giảng viên Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
165. Ông Nguyễn Ngọc Hòa, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
166. Ông Nguyễn Thành Long, Giảng viên Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
167. Bà Trần Thanh Vân, Trợ lý Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
168. Bà Trần Thị Thu Hiền, Giảng viên Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
169. Bà Vũ Hải Anh, Giảng viên Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
170. Bà Nguyễn Thị Hà, Giảng viên Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
171. Bà Đặng Thị Vân, Giảng viên Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội;
172. Bà Hoàng Thanh Phương, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
173. Bà Hoàng Thị Quỳnh Trang, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
174. Bà Nguyễn Thị Thuận, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
175. Bà Phạm Hồng Hạnh, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội; ✓

176. Bà Phạm Thị Bắc Hà, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
177. Bà Trần Thị Thu Thủy, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
178. Ông Vũ Ngọc Dương, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
179. Bà Vũ Thị Phương Lan, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
180. Bà Nguyễn Minh Châu, Giảng viên Khoa Pháp luật quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
181. Bà Đỗ Thu Hương, Giảng viên Khoa Pháp luật thương mại quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
182. Bà Ngô Thị Ngọc Ánh, Giảng viên Khoa Pháp luật thương mại quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
183. Ông Ngô Trọng Quân, Giảng viên Khoa Pháp luật thương mại quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
184. Ông Nguyễn Bá Bình, Trưởng khoa Pháp luật thương mại quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
185. Bà Nguyễn Ngọc Hồng Dương, Giảng viên Khoa Pháp luật thương mại quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
186. Bà Trần Thu Yến, Giảng viên Khoa Pháp luật thương mại quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
187. Bà Trương Thị Thúy Bình, Giảng viên Khoa Pháp luật thương mại quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
188. Ông Vũ Gia Hoàng, Chuyên viên Phòng Công tác sinh viên, Trường Đại học Luật Hà Nội;
189. Bà Nguyễn Thu Thủy, Phó Trưởng phòng, Phụ trách Phòng Đào tạo đại học, Trường Đại học Luật Hà Nội;
190. Bà Phạm Thị Vân Anh, Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trường Đại học Luật Hà Nội;
191. Bà Đào Thị Huệ, Chuyên viên Phòng Hợp tác quốc tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
192. Bà Đào Ánh Vân, Chuyên viên Phòng Quản lý khoa học và trị sự Tạp chí, Trường Đại học Luật Hà Nội;
193. Bà Hoàng Quỳnh Hoa, Biên tập viên Phòng Quản lý khoa học và trị sự Tạp chí, Trường Đại học Luật Hà Nội; ✓

194. Bà Nguyễn Thị Thu, Biên tập viên Phòng Quản lý khoa học và trị sự Tạp chí, Trường Đại học Luật Hà Nội;
195. Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Chuyên viên Phòng Quản lý khoa học và trị sự Tạp chí, Trường Đại học Luật Hà Nội;
196. Bà Phạm Thị Hằng, Phó trưởng phòng Đảm bảo chất lượng đào tạo và Khảo thí, Trường Đại học Luật Hà Nội;
197. Bà Trần Thúy An, Kế toán viên Phòng Tài chính - Kế toán, Trường Đại học Luật Hà Nội;
198. Bà Bùi Thị Nhi, Chuyên viên Phòng Thanh tra, Trường Đại học Luật Hà Nội;
199. Bà Nguyễn Thị Phương Anh, Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
200. Bà Nguyễn Thị Thùy Dung, Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ, Trường Đại học Luật Hà Nội;
201. Bà Khuất Thị Yến, Thư viện viên, Trung tâm thông tin thư viện, Trường Đại học Luật Hà Nội;
202. Bà Phạm Thị Mai, Phó Giám đốc Trung tâm thông tin thư viện, Trường Đại học Luật Hà Nội;
203. Bà Vũ Thị Lương, Thư viện viên, Trung tâm thông tin thư viện, Trường Đại học Luật Hà Nội;
204. Bà Nguyễn Thị Bích Hồng, Giảng viên Trung tâm Tư vấn pháp luật, Trường Đại học Luật Hà Nội;
205. Ông Phí Văn Định, Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Trường Đại học Luật Hà Nội;
206. Bà Nguyễn Thị Phúc, Trạng trưởng Trạm Y tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
207. Bà Nguyễn Thủy Nguyên, Nhân viên Trạm Y tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
208. Bà Trần Thị Thanh Hoa, Nhân viên Trạm Y tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
209. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Phó Giám đốc Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk;
210. Ông Dương Văn Quý, Giảng viên Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại tỉnh Đắk Lắk;
211. Bà Nguyễn Hiền Phương, Phó Viện trưởng Viện Luật so sánh, Trường Đại học Luật Hà Nội;
212. Ông Đặng Hoàng Sơn, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội; ✓

213. Bà Đỗ Thị Dung, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
214. Bà Lê Ngọc Anh, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
215. Ông Nguyễn Hữu Chí, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
216. Bà Nguyễn Mai Anh, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
217. Bà Nguyễn Minh Hằng, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
218. Ông Nguyễn Như Chính, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
219. Bà Nguyễn Thị Dung, Phó Trưởng khoa, Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
220. Bà Nguyễn Thị Dung, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
221. Bà Nguyễn Thị Hằng, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
222. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
223. Bà Nguyễn Thị Minh Hà, Chuyên viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
224. Bà Nguyễn Thị Yến, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
225. Ông Nguyễn Văn Luân, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
226. Ông Nguyễn Văn Phương, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
227. Bà Phạm Thị Huyền, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
228. Bà Trần Thị Bảo Ánh, Giảng viên Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
229. Bà Trần Thị Thúy Lâm, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;
230. Bà Nguyễn Thị Vân Anh, Giảng viên cao cấp Khoa Pháp luật kinh tế, Trường Đại học Luật Hà Nội;

231. Ông Nguyễn Ngọc Quang, Chánh Văn phòng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
232. Ông Phan Tuấn Anh, Chuyên viên Trung tâm Thông tin pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
233. Ông Nguyễn Hoàng Việt, Phó Trưởng phòng, Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
234. Bà Phạm Hồng Nhung, Chuyên viên Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
235. Bà Phạm Thị Hồng Vân, Chuyên viên Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
236. Ông Phạm Ngọc Thắng, Trưởng phòng, Phòng Theo dõi thi hành pháp luật, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
237. Ông Tống Đức Cơ, Phó Trưởng phòng, Phòng Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
238. Bà Nguyễn Quỳnh Trang, Chuyên viên Phòng Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
239. Bà Đặng Minh Phương, Chuyên viên Trung tâm Thông tin pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
240. Bà Dương Thu Trang, Chuyên viên chính Phòng Quản lý nghiệp vụ, Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm;
241. Bà Nguyễn Thị Minh Nhã, Phó Giám đốc Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hà Nội, Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm;
242. Bà Trần Thu Huyền, Chuyên viên chính, Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hà Nội, Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm;
243. Ông Đoàn Anh Tú, Kế toán viên Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hà Nội, Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm;
244. Bà Ngô Quỳnh Hoa, Phó Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
245. Bà Nguyễn Thị Quế, Trưởng phòng Phòng Quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
246. Ông Lưu Công Thành, Chuyên viên Phòng Quản lý công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; ✓

247. Bà Lê Nguyên Thảo, Chuyên viên Phòng Quản lý công tác tiếp cận pháp luật và Tổng hợp, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
248. Bà Đinh Quỳnh Mây, Chuyên viên Phòng Quản lý công tác tiếp cận pháp luật và Tổng hợp, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
249. Bà Nguyễn Kim Thoa, Chuyên viên Phòng Quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
250. Bà Đinh Thị Ánh Hồng, Chuyên viên Phòng Quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
251. Bà Lê Thị Linh Trang, Chuyên viên Phòng Quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;
252. Bà Phạm Vũ Diễm Hằng, Phó Chánh văn phòng Cục Bồi thường nhà nước;
253. Bà Nguyễn Thị Oanh, Chuyên viên Trung tâm Hỗ trợ thực hiện quyền yêu cầu bồi thường, Cục Bồi thường nhà nước;
254. Bà Nguyễn Minh Phượng, Phó Chánh Văn phòng Cục Con nuôi;
255. Bà Lê Thị Ngọc Hoa, Phó Trưởng phòng, Phòng Quản lý con nuôi nước ngoài, Cục Con nuôi;
256. Bà Nguyễn Thị Phương Thu, Chuyên viên phòng Pháp luật và Quản lý con nuôi trong nước, Cục Con nuôi;
257. Bà Nguyễn Bích Ngọc, Phó Chánh văn phòng Cục Trợ giúp pháp lý;
258. Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc, Chuyên viên Văn phòng Cục Trợ giúp pháp lý;
259. Bà Nguyễn Thị Hoài Thu, Chuyên viên Phòng Tài chính và Quản lý chất lượng trợ giúp pháp lý, Cục Trợ giúp pháp lý;
260. Bà Nguyễn Diễm Hương, Kế toán viên chính, Cục Trợ giúp pháp lý;
261. Bà Phan Thị Thu Hà, Trưởng phòng Chính sách và quản lý nghiệp vụ, Cục Trợ giúp pháp lý;
262. Bà Hoàng Thị Vân Anh, Chuyên viên Trung tâm thông tin, dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cục Trợ giúp pháp lý;
263. Ông Lương Nhân Hòa, Phó Giám đốc Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;
264. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Trưởng phòng, Phòng Dữ liệu lý lịch tư pháp, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;
265. Bà Trần Thị Hà Giang, Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;
266. Bà Đặng Ngọc Ánh, Kế toán viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;
267. Bà Phạm Thị Hương, Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia; ✓

268. Ông Nguyễn Đình Kỳ, Chuyên viên, Phòng Tiếp nhận và Xử lý thông tin, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;
269. Bà Mai Lan Ngọc, Chuyên viên, Phòng Tiếp nhận và Xử lý thông tin, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia;
270. Bà Lê Thị Tú Hồng, Trưởng phòng, Phòng Quản lý chứng thực, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
271. Bà Trần Thị Lương, Phó Chánh Văn phòng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
272. Ông Đỗ Đình Chuyền, Chuyên viên Phòng Quản lý quốc tịch, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
273. Bà Nguyễn Phương Dung, Chuyên viên Phòng Quản lý hộ tịch, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
274. Bà Nguyễn Thiện Phương Thảo, Phụ trách kế toán, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
275. Ông Hồ Hoàng Hà, Chuyên viên chính Văn phòng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
276. Ông Nguyễn Văn Đức, Chuyên viên Phòng Kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối kinh tế, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
277. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy, Chuyên viên Phòng Kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối kinh tế, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
278. Bà Nguyễn Thị Hoài, Chuyên viên Phòng Kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối khoa giáo - văn xã, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
279. Bà Trịnh Thị Nhâm, Chuyên viên Phòng Kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối khoa giáo - văn xã, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
280. Bà Trần Thị Huyền Lê, Chuyên viên Phòng Kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật khối nội chính, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
281. Bà Phùng Thị Hương, Chuyên viên Phòng Pháp điển hóa và hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật;
282. Bà Nguyễn Thị Mai, Phó Cục trưởng Cục Bỏ trợ tư pháp;
283. Bà Dương Thu Phương, Trưởng phòng, Phòng Quản lý luật sư, tư vấn pháp luật, Cục Bỏ trợ tư pháp;
284. Bà Vũ Thị Lý, Phó Trưởng phòng, Phòng Quản lý công chứng, thừa phát lại, Cục Bỏ trợ tư pháp; *m*✓

285. Bà Nguyễn Thị Tú Anh, Phó Trưởng phòng, Phòng Quản lý đấu giá tài sản, trọng tài, hòa giải thương mại, Cục Bổ trợ tư pháp;
286. Ông Phạm Văn Tuấn, Chuyên viên chính Phòng Thanh tra bổ trợ tư pháp và quản lý giám định tư pháp, Cục Bổ trợ tư pháp;
287. Bà Nguyễn Thị Tú Quyên, Chuyên viên Phòng Thanh tra bổ trợ tư pháp và quản lý giám định tư pháp, Cục Bổ trợ tư pháp;
288. Bà Ngô Thị Tâm, Chuyên viên Văn phòng Cục Bổ trợ tư pháp;
289. Bà Vũ Thị Bích Nguyệt, Kế toán viên, Cục Bổ trợ tư pháp;
290. Bà Bùi Thị Huyền, Chuyên viên Phòng Quản lý đấu giá tài sản, trọng tài, hòa giải thương mại, Cục Bổ trợ tư pháp;
291. Bà Lã Thị Vân Anh, Chuyên viên Phòng Thanh tra bổ trợ tư pháp và quản lý giám định, Cục Bổ trợ tư pháp;
292. Bà Vi Thị Lệ Hằng, Thẩm tra viên chính, Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
293. Bà Nguyễn Thị Châm, Thẩm tra viên, Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
294. Ông Nguyễn Trọng Quý, Thẩm tra viên, Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
295. Bà Lê Thị Lâm Anh, Chuyên viên Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
296. Bà Nguyễn Thị Hiền, Chuyên viên Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
297. Bà Nguyễn Thị Kim Quy, Thẩm tra viên chính, Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo, Tổng cục Thi hành án dân sự;
298. Bà Nguyễn Thị Mai Loan, Thẩm tra viên, Vụ Nghiệp vụ 3, Tổng cục Thi hành án dân sự;
299. Bà Dương Thị Thục, Thẩm tra viên chính, Vụ Nghiệp vụ 1, Tổng cục Thi hành án dân sự;
300. Bà Đậu Thị Hiền, Thẩm tra viên, Vụ Nghiệp vụ 1, Tổng cục Thi hành án dân sự;
301. Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Chuyên viên chính, Vụ Kế hoạch - tài chính, Tổng cục Thi hành án dân sự;
302. Ông Nguyễn Văn Hiếu, Thẩm tra viên chính, Vụ Nghiệp vụ 2, Tổng cục Thi hành án dân sự;
303. Bà Tống Phương Anh, Chuyên viên Vụ Nghiệp vụ 2, Tổng cục Thi hành án dân sự;
304. Ông Vương Toàn Thắng, Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự; ✓

- 305. Bà Đặng Thị Lệ Duyên, Chuyên viên Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự;
- 306. Bà Phạm Thị Đào, Thẩm tra viên, Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự;
- 307. Bà Đào Lê Dung, Thẩm tra viên, Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự;
- 308. Bà Phạm Thị Thanh Nhân, Văn thư, Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự.

Tổng số: 45 tập thể, 308 cá nhân./. *W*

